

Bàn cầu hai khối/ *Two-piece toilet*

HƯỚNG DẪN LẮP ĐẶT VÀ SỬ DỤNG *INSTALLATION MANUAL*

C-306VPT C-306VPTN



INAX

JAPAN TECHNOLOGY
ISO 9001:2015
ISO 14001:2015

Xin cảm ơn Quý khách hàng đã tin dùng sản phẩm thiết bị vệ sinh INAX. Hãy đọc kỹ hướng dẫn sử dụng để lắp đặt đúng. Kiểm tra, vận hành thử sau lắp đặt. Trao hướng dẫn lắp đặt và sử dụng này cho khách hàng và giải thích cho khách hàng phương thức vận hành.

Thank you for selecting INAX sanitary ware. Please read these instructions carefully to ensure this product is installed properly and test the product after installation. Customers are provided with this installation instruction and explanation of how the product works.



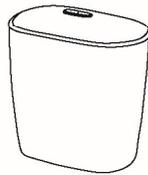
Chuẩn bị dụng cụ/ *Prepare the tools*



Chi tiết phụ kiện/ *Detail parts*



Thân bàn cầu/
Toilet bowl



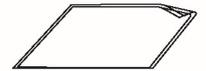
Két nước (bao gồm phụ kiện)/
Tank (including tank fitting)



Nắp bàn cầu/
Seat and cover



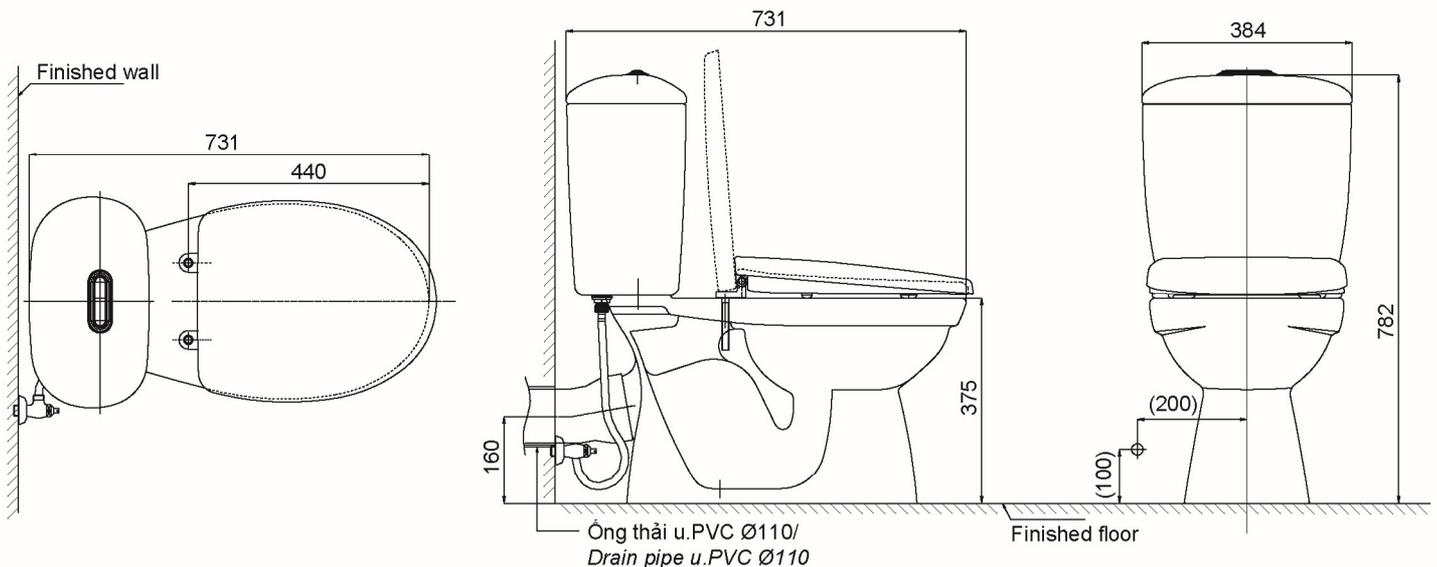
Dây cấp nước/
Flexible hose



Giấy hướng dẫn lắp đặt/
Installation manual



Bản vẽ lắp đặt/ *Installation drawing*



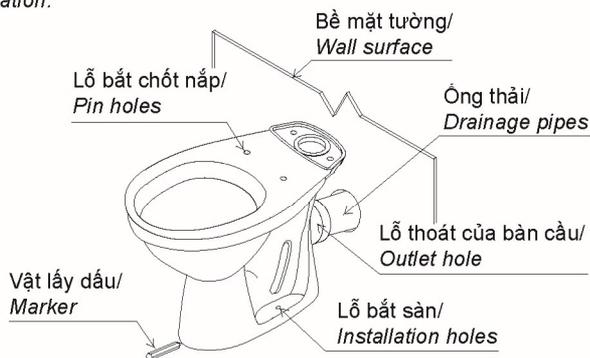
Đơn vị: mm/
Unit: mm



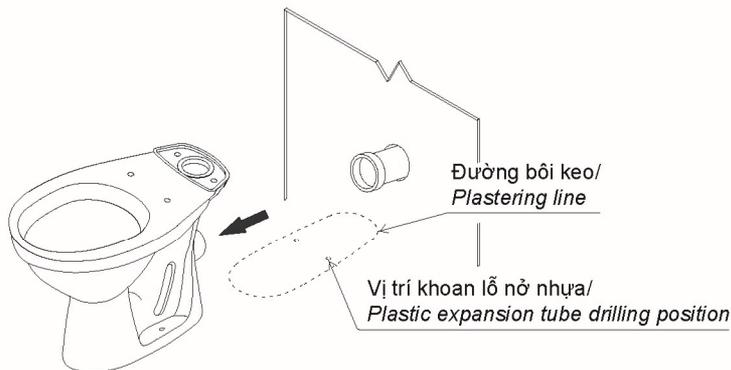
Hướng dẫn lắp đặt/ Installation manual

1**LẤY DẤU CHÂN BÀN CẦU VÀ LỖ BẮT SÀN.
MARK THE FOOTPRINT OF TOILET BOWL AND THE HOLES FOR INSTALLATION.**

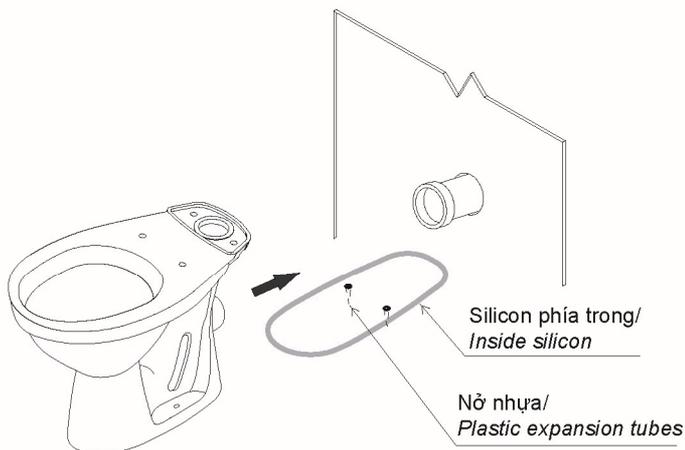
- Lắp đặt đường ống thải (kích thước, vị trí tham khảo bản vẽ hoàn thiện).
- Đút lỗ thoát của bồn cầu vào trong ống thải. Điều chỉnh thân bồn cầu đúng vị trí và vuông góc với tường.
- Dùng vật lấy dấu vạch dấu theo đường chân bồn cầu và tâm 02 lỗ bắt sàn./
- Install the drainage pipes (dimensions, position following installation drawing)
- Put the outlet of toilet bowl into drainage pipe. Adjust body of toilet bowl into the position and perpendicular to the wall.
- Using marker to mark the footprint of the toilet bowl and the center of 02 holes for installation.

**2****LẮP ĐẶT NỖ NHỰA XUỐNG SÀN VÀ BÔI KEO SILICON.
INSTALL PLASTIC EXPANSION TUBES AND PLASTER SILICON.**

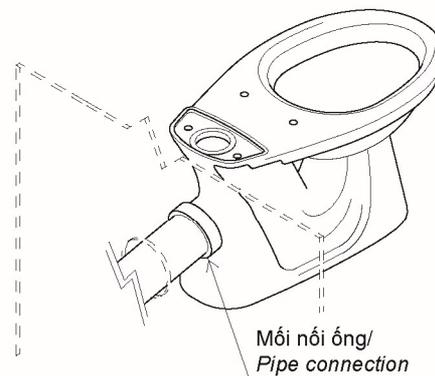
- Sau khi lấy dấu, hãy nhấc thân bồn cầu lên. Khoan 02 lỗ Ø8 mm tại vị trí lấy dấu. Đóng 02 nỡ nhựa xuống sàn.
- Bôi keo silicon vào phía trong của đường lấy dấu chân bồn cầu./
- After marking, lift the toilet bowl out. Drill 02 holes Ø8 mm at the marked positions. Nail 02 plastic expansion tubes on the floor.
- Plaster silicon on the inside of the toilet bowl footprint.

**3****ĐẶT THÂN BÀN CẦU XUỐNG MẶT SÀN.
LOCATING THE TOILET BOWL ON THE FLOOR.**

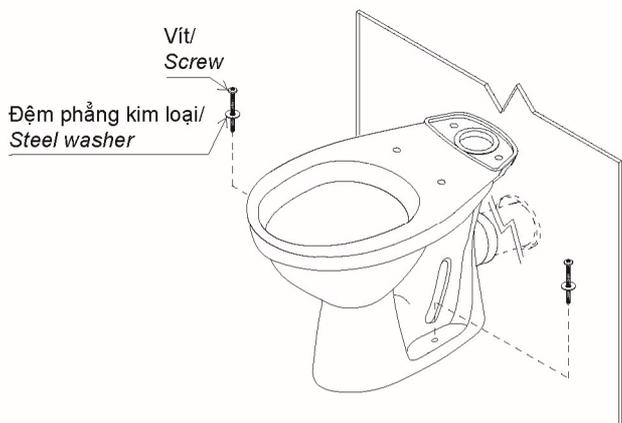
- Đặt thân bồn cầu vào và điều chỉnh sao cho đúng vị trí. Lắp ống thải bao ngoài lỗ thoát bồn cầu./
- Put the toilet bowl and adjust it coincides with the position. Install drainage pipe covering the outlet of toilet bowl.

**4****BÔI KEO SILICON HOẶC KEO NỐI ỐNG VÀO CÁC KHE HỖ GIỮA CÁC ỐNG.
PLASTER SILICON OR PIPE CONNECTION GLUE INTO THE GAPS BETWEEN PIPES.**

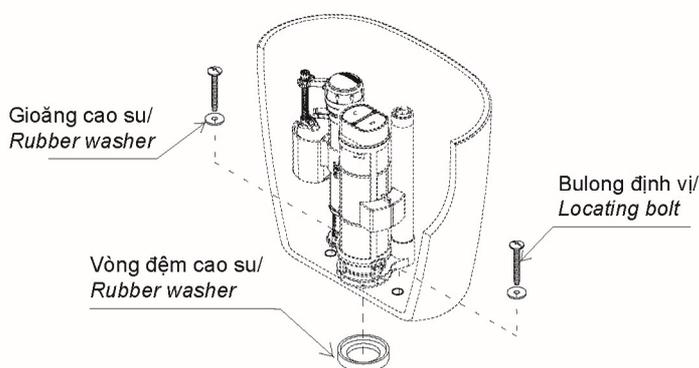
- Bôi keo silicon hoặc keo nối ống vào các khe hở giữa các ống để tránh tình trạng rò rỉ./
- Plaster silicon or pipe connection glue into the gaps between pipes.

**5****CÓ ĐỊNH THÂN BÀN CẦU VỚI MẶT SÀN.
FIXING THE TOILET BOWL TO THE FLOOR.**

- Dùng 02 vít cố định thân bồn cầu với mặt sàn (Chú ý: Vít phải bắt đúng lỗ của nỡ nhựa)./
- Use 02 screws to fix the toilet bowl to the floor (Note: The screws should be coincide with the plastic expansion tube).

**6****ĐỊNH VỊ BULÔNG VÀ VÒNG ĐỆM CAO SU.
LOCATE BOLTS AND RUBBER WASHER.**

- Định vị 02 bulông vào két nước và lắp vòng đệm cao su vào cọc xả./
- Locate 02 bolts on the tank and install rubber washer to the outlet valve.



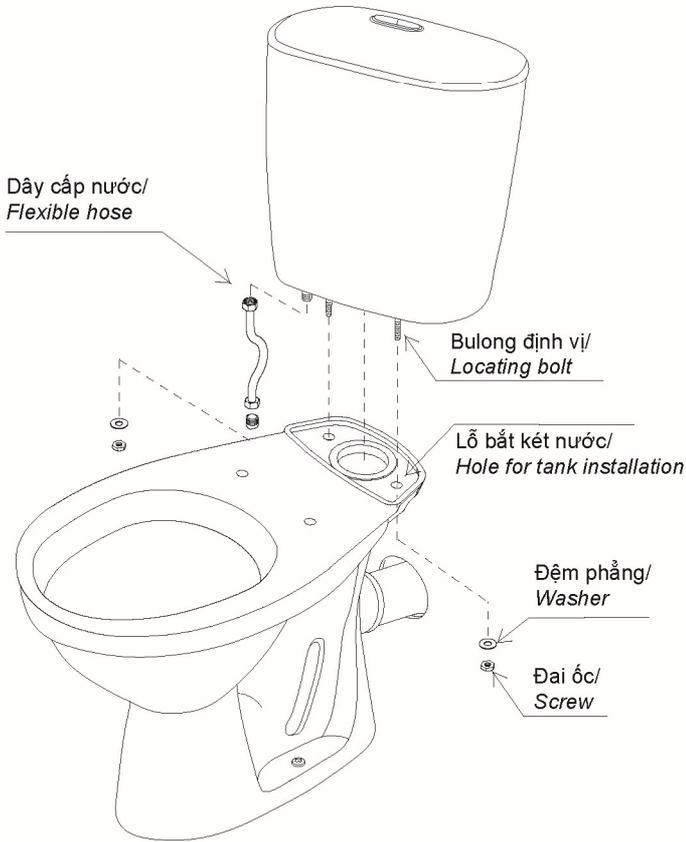


Hướng dẫn lắp đặt/ Installation manual

7

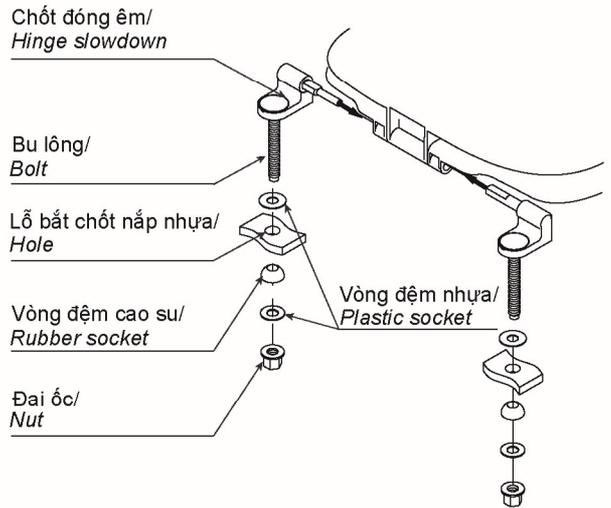
LẮP ĐẶT KẾT NƯỚC VỚI THÂN BÀN CẦU. INSTALL THE TANK TO THE TOILET BOWL.

- Lắp kết nước vào thân bàn cầu sao cho 02 bulong chui vào lỗ bắt kết nước trên thân bàn cầu. Dùng đai ốc và đệm phẳng xiết chặt.
(Chú ý: Căn chỉnh vòng đệm cao su không vênh, lệch.
Lực xiết đai ốc 3.0~3.6 Nm)
- Lắp dây cấp nước vào cốc cấp./
- Install the tank to the toilet bowl so that 02 bolts coincides with 02 holes for the tank installation on the toilet bowl. Use nuts and washers to tighten.
(Note: Adjust the rubber washer to avoid warping, deviation.
The nut tighten force 3.0~ 3.6 Nm)
- Install the flexible hose to the inlet valve.



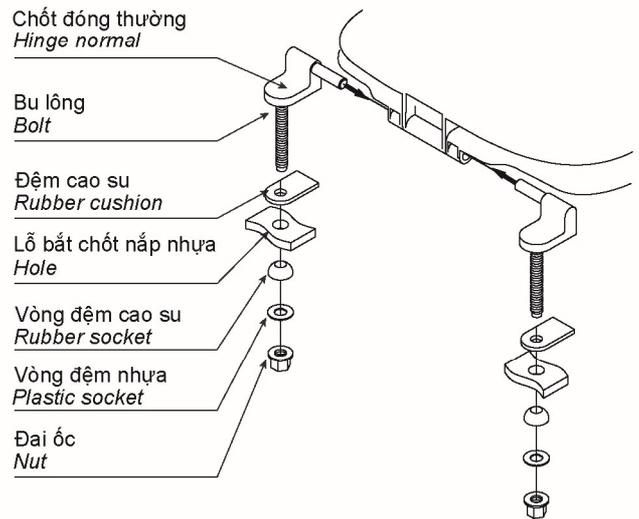
8A

LẮP ĐẶT NÁP NHỰA BÀN CẦU LOẠI ĐÓNG ÊM. INSTALL SOFT CLOSING SEAT AND COVER.



8B

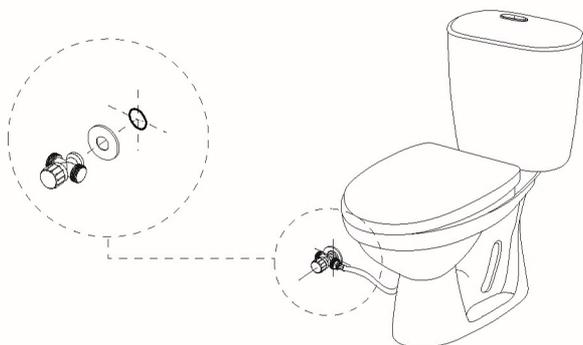
LẮP ĐẶT NÁP NHỰA BÀN CẦU LOẠI ĐÓNG THƯỜNG/ INSTALL A NORMAL SEAT AND COVER



9

LẮP ĐẶT VAN CHẶN NƯỚC VÀ KẾT NỐI DÂY CẤP NƯỚC. INSTALL T-VALVE AND FLEXIBLE HOSE.

- Van khóa chữ T không đi kèm sản phẩm.
- Phải đảm bảo và vệ sinh đường ống.
- Khi lắp đặt thì nên quấn băng tan vào đầu ren để chống rò rỉ nước./
- T-valve is not included with the product.
- Pipelines must be secured and cleaned.
- When installing, it is recommended to wrap melt tape on the thread head to prevent water leakage.



10

BÔI KEO SILICON XUNG QUANH CHÂN BÀN CẦU. PLASTER SILICON AROUND THE TOILET BOWL FOOT.

- Để dễ dàng vệ sinh, bôi keo silicon xung quanh chân bàn cầu ./
- For easy clean, plaster silicon around the toilet bowl foot.





HƯỚNG DẪN XỬ LÝ SỰ CỐ/ TROUBLE SHOOTING GUIDE

Tham khảo các hướng dẫn kèm theo sẽ giúp bạn khắc phục được các vấn đề phổ biến hay gặp phải.

Sự cố	Nguyên nhân xảy ra sự cố	Khắc phục
Xả không đạt	a. Lượng nước trong két dưới mức định sẵn. b. Cơ chế hoạt động van xả trong két không mở hoặc đóng quá nhanh. c. Cần thay thế cần gạt hoặc nút xả. d. Áp lực nước quá thấp. e. Ống dẫn xả hoặc ống thoát nước bị tắc cục bộ. f. Chất làm sạch trong két bị lắng đọng. g. Không có ống thoát hơi.	a. Thiết định đúng mực nước. b. Kiểm tra không được có vật liệu dính vào bộ phận thoát xả. c. Thay thế. d. Áp lực cấp nước thường ít nhất phải là 20 psi (0.14 MPa) e. Sử dụng cây hoặc dây thông bồn cầu để thông tắc. f. Làm sạch két và ngưng sử dụng chất làm sạch. g. Lắp ống thoát hơi theo hướng dẫn.
Nước không ngừng chảy	a. Mực nước trong két cao hơn ống chảy. b. Khóa nước cấp vào nếu nước vẫn chảy vào, lòng bầu có thể do đệm bit cao su hoặc/và đệm van bị mòn hoặc biến dạng. c. Khóa van cấp nước, nếu nước vẫn chảy vào lòng bầu tới khi mực nước rơi vào dưới mức của ống chảy, có thể do vụn rác hoặc cát nằm trong hệ thống kiểm soát nước. d. Dây van xả quá chặt, làm cho van xả bị giữ mở. e. Nút cần thay thế.	a. Chính xi lanh để giữ đúng mực nước. b. Thay thế đệm, đệm bit cao su hoặc hoàn thành các lắp ráp cần thiết. c. Khóa van cấp nước. Nhấc nắp kiểm soát lượng nước ra để làm sạch và lắp ráp lại hoặc thay thế piston. d. Thay thế bộ van xả. e. Thay thế nút.
Rò rỉ ống cấp nước	a. Lắp đặt không đúng. b. Áp lực nước quá lớn.	a. Lắp đặt đúng theo hướng dẫn. b. Áp lực nước không vượt quá 80 psi (0.55 MPa).

Using this guide and referring to the accompanying instructions should help you solve most common problems encountered.

Problem	Possible Cause	To Correct
Poor flushing action	a. Water level in tank is below prescribe level. b. Flush valve mechanism in tank closes too quickly or does not open. c. Flush handle or button needs replacing. d. Water pressure is too low. e. Partially clogged trap way and/ or drainpipe. f. Cleanser used in tank deposits residue. g. No air vent.	a. Set to prescribed level. b. Make sure there are no any material stuck to outlet components. c. Replace. d. Normal water supply pressure must at least 20 psi (0.14 MPa) e. Use a plunger or toilet augur to unclog. f. Clean out tank and cease using the cleanser. g. Install air vent per instructions.
Water won't stop running	a. Water level in tank is higher than overflow pipe. b. Turn off the water supply if water continues to flow into the bowl until the flush valve seat and / or rubber seal disk are worn or deformed. c. Turn off the water supply valve if water continues to flow into the bowl until the water level falls to the level of the overflow pipe, sand or debris may be clogged in the water control mechanism. d. Flush valve string is too tight, holding the flush valve open. e. Button needs replacing	a. Adjust the cylinder to maintain the water at the prescribed level. b. Replace seat, rubber seal disk, or complete assembly, as needed. c. Shut off water supply valve. Remove top cap of water control. Clean and reassemble, or replace plunger. d. Replace flush valve unit. e. Replace button.
Water supply hose leaks	a. Improper installation. b. Water pressure is too high.	a. Reinstall, according to instructions. b. Water pressure must not exceed 80 psi (0.55 MPa).

CẢNH BÁO AN TOÀN/ SAFETY PRECAUTIONS

- Hãy đọc kĩ hướng dẫn trước khi lắp đặt.
- Các chú ý được trình bày dưới đây tùy trường hợp mà có thể gây ra sự cố nghiêm trọng. Các vấn đề nêu ra đều có nội dung liên quan đến an toàn nên nhất thiết phải tuân thủ.
- Sau khi hoàn tất việc lắp đặt, xác nhận xem thiết bị có hoạt động bình thường không, Quý khách hàng vui lòng lưu giữ bản hướng dẫn lắp đặt và sử dụng để tham khảo trong suốt quá trình sử dụng.
- Read the instructions carefully before beginning.
- Cautions and notes below if not complied may lead to serious damage. Therefore, please follow strictly.
- After finishing installation, check out whether the facility operates property or not, customer should to keep this instruction as reference in the future.



CHÚ Ý ATTENTION

- Trước khi lắp đặt phải kiểm tra xem có bị vỡ, nứt trong quá trình vận chuyển không?
- Sau khi lắp đặt xác nhận xem có bị nứt, vỡ do lắp đặt không?
* Chỗ nứt vỡ có thể gây thương tật, rò nước, hỏng hóc, bẩn sàn nhà.
- Hãy chắc chắn rằng đường ống nước được xả và làm sạch trước khi lắp đặt.
- Before installation, please check the product again for cracks or breaks during delivery
- Be sure to test operation and check for any breaks, cracks after installation has been completed.
* Any cracks may cause injury, damage, leakage or dirty the floor.
- Ensure that water pipes are flushed and cleaned before installing.
- Không siết quá chặt các ren vặn. Sừ là đồ dễ vỡ, nứt sẽ gây nguy hiểm cho người lắp đặt hoặc sử dụng.
- Không đổ nước nóng vào sứ nếu không có thể gây vỡ sứ.
- Do not overtighten bolts. Porcelain is subject to cracking, which may cause injury to installing person or users.
- Do not pour hot water over the ceramic. Otherwise, it could be broken.

VỆ SINH VÀ BẢO DƯỠNG/ CARE AND MAINTENANCE

Không dùng dụng cụ vệ sinh sắc sủi hoặc hóa chất chà, vệ sinh bề mặt sứ. Dùng chất trung tính và một miếng vải mềm để lau sạch bề mặt men. Dùng nước sạch sau khi vệ sinh xong và dùng vải mềm lau chùi sạch sẽ để bảo vệ tinh cất ban đầu của vật liệu.

Chú ý: Công ty sẽ không chịu trách nhiệm bảo hành đối với việc sử dụng chất có chứa thành phần Clo (Calcium hypochlorite-CaCl₂).

* Sau một thời gian sử dụng sản phẩm nếu có hiện tượng nước cấp vào két bị tắc hoặc chậm, đề nghị khách hàng tháo tấm lọc nước và làm vệ sinh hết cặn bẩn hoặc rác bám xung quanh.
Do not use harsh abrasives or caustic clean fixture surface. Use a neutral detergent fluid and a soft cloth to remove normal dirt and soap accumulations from fitting and surfaces. Rinse thoroughly after cleaning and polish with a soft dry to restore original luster of material.

Notice: Do not use cleaners in tanks. Products containing chlorine (calcium hypochlorite) can seriously damage fitting in the tank. This damage can cause leakage and property damage.

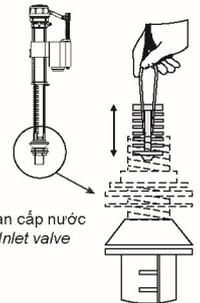
* After a period of using product, if there is a phenomenon that the water supply to the tank is clogged or slow, please remove the water filter and clean all the dirt or garbage around.

• Bản vẽ kích thước được cung cấp cho mỗi model. Kích thước là danh nghĩa và có thể thay đổi trong phạm vi dung sai sản xuất.

• INAX luôn thực hiện chính sách không ngừng nâng cao cải tiến thiết kế và chất lượng sản phẩm. Chúng tôi có quyền thực hiện bất kỳ thay đổi nào về thông số kỹ thuật, bao bì đóng gói của sản phẩm bất kỳ lúc nào mà không thông báo trước.

• Dimensioning diagrams are provided for each model. Dimensions are nominal and may vary within the range of manufacturing tolerance.

• INAX always execute the policy of unceasingly enhancing and improving its product's design and performance. We reserve the right to make any changes on product specifications, packaging and availability at any time without prior notice.



BẢO HÀNH SẢN PHẨM/ PRODUCT WARRANTY

Nếu kiểm tra sản phẩm này, trong thời gian bảo hành sau khi mua, công ty xác nhận rằng theo điều kiện sử dụng bình thường của vật liệu hay do lắp đặt. Chúng tôi sẽ sửa chữa, hoặc thay thế sản phẩm khác cùng loại. Công ty không chịu trách nhiệm bảo hành đối với các trường hợp sau:

1. Không chứng minh được sản phẩm còn trong thời gian bảo hành như là hóa đơn, thẻ bảo hành, ...
2. Sản phẩm bị hư hỏng do bất cẩn hoặc bị phá hủy do tai nạn.
3. Những hư hỏng hoặc phá hủy gây ra do vận chuyển, lắp đặt, biến dạng, tai nạn, sai sót, hoặc thiếu sự bảo trì định kì.
4. Cước phí hoặc phí vận chuyển phát sinh với những sản phẩm trả về để sửa chữa hoặc thay thế ngoài những quy định bảo hành trên.
5. Sản phẩm không còn nguyên vẹn.

THỜI GIAN BẢO HÀNH:

(Được tính từ ngày khách hàng mua hàng hoặc xác nhận qua phiếu bảo hành hoặc hóa đơn bán hàng)

SẢN PHẨM: Sứ / Thời gian: 10 năm

SẢN PHẨM: Phụ kiện sứ / Thời gian: 02 năm

CÔNG TY TNHH LIXIL VIỆT NAM

Địa chỉ: Yên Bình, Dương Xá, Gia Lâm, Hà Nội, Việt Nam

Dịch vụ khách hàng: 1800 6633 (miễn phí)

Website: www.inax.com.vn

If inspection of this product, within the warranty time after purchasing, confirms that its defective of a similar model under normal use in material or workmanship. We will repair or, at its option exchange the product.

1. None any documentary evidences to show the period of warranty such as receipt, warranty card, ...
2. Consequential or incidental damages.
3. Defects or damages arising from shipping, installation, alternation, accidents, misuse or lack of proper maintenance.
4. Postage or shipping costs incurred in returning products for repair or replacement under this warranty and any labor or other costs of removal or installation of products under this warranty.
5. Discontinuous products.

Warranty details please confirm with distributors in each country!

LIXIL VIETNAM CORPORATION

Address: Yen Binh, Duong Xa, Gia Lam, Hanoi, Vietnam

Website: www.inax.com.vn